



**HADUBECO**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG  
HA NOI - HAI DUONG BEER JOINT STOCK COMPANY**

**Địa chỉ:** Phố Quán Thánh - P.Bình Hàn - TP.Hải Dương - tỉnh Hải Dương

**Điện thoại:** 0320.3852 319    **Fax:** 0320.3859 835

**Website:** [www.hadubeco.com.vn](http://www.hadubeco.com.vn)

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG**

**Năm báo cáo : 2016**

# Phần I

## THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0800283766 ngày 12 tháng 01 năm 2010.
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 40.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 0320.3852.319
- Số Fax: 0320.3859.835
- Website: hadubeco.com.vn
- Mã cổ phiếu: HAD

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trước đây là doanh nghiệp nhà nước, tiền thân từ xí nghiệp Chế biến mì sợi chuyển đổi thành Xí nghiệp Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 904/QĐ-UB ngày 30/10/1992 và thành Công ty Bia - Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 2102/TC ngày 18/11/1994 của UBND tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hải Dương), trực thuộc Sở Công nghiệp Hải Dương; sau đó được chuyển giao trực thuộc Ban Tài chính Quản trị Tỉnh uỷ Hải Dương theo Quyết định số 1819/TC ngày 21/11/1995 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Năm 2003, Công ty thực hiện cổ phần hoá theo Quyết định số 3192/QĐ-UB ngày 12/8/2003 của UBND tỉnh





Hải Dương và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 19/9/2003.

- Niêm yết

Cổ phiếu Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết theo Quyết định số 648/QĐ-SGDHN ngày 08/10/2009 và chính thức giao dịch từ ngày 27/10/2009.

+ Loại chứng khoán: Phổ thông

+ Mã chứng khoán: HAD

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

+ Số lượng chứng khoán niêm yết hiện nay: 4.000.000 cổ phiếu.

- Các sự kiện khác:

+ Sau khi 55% phần vốn Nhà nước tại Công ty do Tỉnh uỷ Hải Dương là người đại diện quản lý được chuyển giao về Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (nay là Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội) theo Quyết định số 756/QĐ-TCCB ngày 19/4/2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) và đổi tên từ Công ty cổ phần Bia Hải Dương thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương như ngày nay.

+ Năm 2007, dây chuyền sản xuất của Công ty có công suất 50 triệu lít bia/năm với hệ thống thiết bị tiên tiến và hiện đại của CHLB Đức, đáp ứng mọi yêu cầu trong sản xuất các sản phẩm bia.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.**

- Ngành nghề kinh doanh: Bia, rượu, nước uống không cồn và các sản phẩm công nghiệp dịch vụ khác.

- Địa bàn kinh doanh chính: tỉnh Hải Dương.

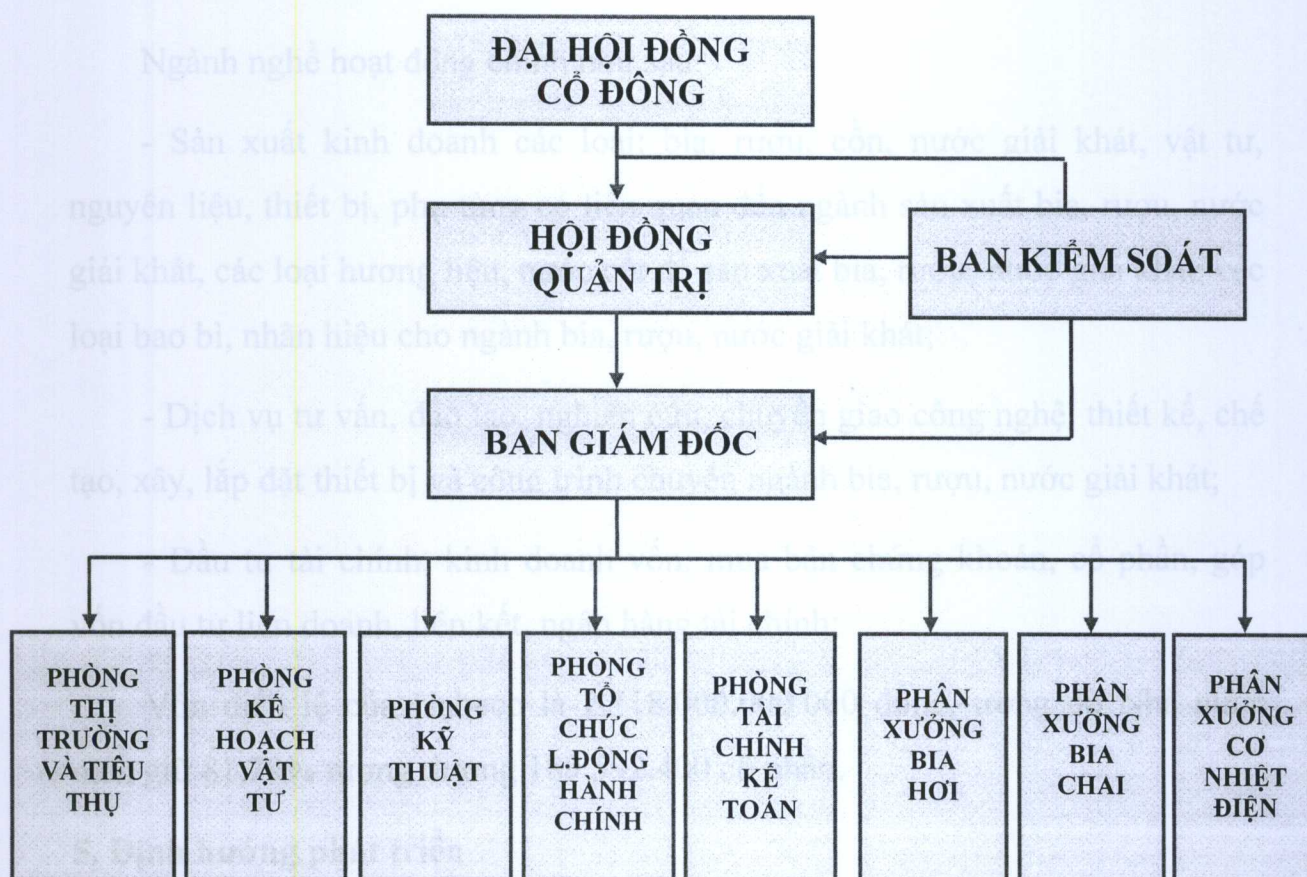
### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

**4.1.** Mô hình quản trị của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

0800  
CÔNG  
CỔ  
HÀ NỘI  
DUY



## 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.



## 4.3. Các Công ty con, công ty liên kết

a) Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) đang nắm giữ 55% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 2.200.000 cổ phần.

b) Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

c) Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

d) Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

HABECO là Tổng Công ty Nhà nước, được cổ phần hoá và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/06/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025268 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết.



Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Habeco là 2.318.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79% tương đương 189.592.400 cổ phần.

## **5. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Doanh thu - Lợi nhuận năm 2016:

+ Doanh thu bán hàng : 190 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế : 18,0 tỷ đồng

Sản phẩm:

+ Tiêu thụ: 36.850.000 lít bia các loại.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị đáp ứng yêu cầu và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả đầu tư cao nhất. Đầu tư nâng cao năng lực và trình độ thiết bị sản xuất bia tươi và bia hơi đóng chai PET. Đầu tư bổ sung máy nén khí, máy phát điện 500KVA, nghiên cứu đầu tư thiết bị chiết KEG.

+ Tiếp tục thực hiện và đánh giá hiệu quả các phương án đầu tư đã triển khai từ năm 2015: Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị Nghiền – Nấu, Cải tạo, sửa chữa hệ thống Xử lý nước thải.

+ Xây dựng cơ bản: tiếp tục thực hiện việc cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, xây dựng Nhà ăn ca – Giới thiệu sản phẩm của Công ty... nhằm đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt và giới thiệu, quảng bá sản phẩm của Công ty và Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới: Trú trọng đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển nhằm đưa ra từ 2 đến 3 sản phẩm mới về chất lượng, về bao bì mẫu mã nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và hiệu quả SXKD.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: luôn đảm bảo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp; tiếp tục quan tâm và thực hiện tốt công tác từ thiện xã hội...

## **6. Các rủi ro.**

- Rủi ro về kinh tế: Việt Nam đã gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Hợp tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP). Quá trình hội nhập vừa tạo ra cơ hội vừa đặt ra thách thức đối với các doanh nghiệp trong nước về khả năng cạnh tranh, đặc biệt đối với lĩnh vực sản xuất, vấn đề đổi mới công nghệ, nâng cao trình độ tay nghề của đội ngũ kỹ thuật, trình độ quản lý sẽ tạo ra sức ép không nhỏ đối với Công ty. Do đó, sự cạnh tranh trên thị trường giữa các doanh nghiệp trong Ngành ngày càng gay gắt và trở lên khốc liệt với sự tham gia của nhiều hãng bia thương hiệu lớn.

- Rủi ro đặc thù ngành: Bia là sản phẩm chịu Thuế Tiêu thụ đặc biệt của Nhà nước. Do đặc thù như vậy nên các Công ty sản xuất bia chịu ảnh hưởng lớn trong sự thay đổi chính sách thuế của Chính Phủ. Mức thuế suất mới sẽ làm các doanh nghiệp bia địa phương gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh cũng như đầu tư phát triển. Bên cạnh đó là ảnh hưởng của hàng loạt các biện pháp nằm trong chính sách hạn chế tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn, việc xiết chặt thực hiện quy định tải trọng xe khi tham gia giao thông... đã, đang và sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về thị trường: Bia là sản phẩm đồ uống mà sản lượng tiêu thụ phụ thuộc nhiều vào thu nhập của người dân cũng như sự phát triển của nền kinh tế. Cùng với sự khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu và sự giảm sút của tốc độ tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất lớn sản lượng tiêu thụ bia. Trong cơ cấu sản phẩm và doanh thu của Công ty có một phần là do gia công Bia chai Hà Nội của Công ty cho HABECO. Do đó Công ty cũng sẽ chịu tác động từ những





chính sách, định hướng đầu tư trong sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội.

- Rủi ro về kinh doanh: Hiện tại, trong số bốn (04) loại nguyên vật liệu chính để sản xuất bia thì ba (03) loại nguyên vật liệu Công ty phải nhập khẩu từ nước ngoài thông qua các công ty thương mại. Giá nguyên vật liệu phụ thuộc và tình hình thị trường quốc tế nên thường không ổn định và có xu hướng tăng qua các năm. Do đó sự biến động về giá có ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty

- Các rủi ro khác: Hoạt động sản xuất kinh doanh bia của các công ty còn chịu sự tác động của thiên tai, biến động giá cả, biến động chính trị, xã hội trong và ngoài nước, chiến tranh, bệnh dịch... Những yếu tố này dù ít hay nhiều sẽ tác động đến doanh thu, lợi nhuận của các công ty sản xuất, kinh doanh bia.



## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Mặc dù nền kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các ngành sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên dự kiến cả năm vẫn thấp hơn mức tăng trưởng cùng kỳ. Những chính sách đã có hiệu lực từ 01/01/2016 tác động trực tiếp đến doanh nghiệp như tăng tiền lương tối thiểu vùng, BHXH; thuế TTĐB tăng từ 50% lên 55%, đặc biệt là những chính sách hạn chế tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn. Công ty chịu sự chi phối của Công ty mẹ (Habeco) về kế hoạch sản xuất tiêu thụ, giá mua bán vật tư nguyên liệu sản xuất, giá bán bia chai Hà Nội. Trên thị trường tại Hải Dương có sự cạnh tranh khốc liệt của nhiều thương hiệu bia quốc gia như Bia Hà Nội, bia Sài Gòn, bia Heineken.... Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không duy trì được sự tăng trưởng như những năm đầu sau khi nâng công suất lên 50 triệu lít/năm.

Kết quả SXKD năm 2016 không hoàn thành kế hoạch, sản lượng bia các loại thấp hơn so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán hàng và lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ. Tuy vậy, Công ty vẫn đảm bảo được đời sống, việc làm cho người lao động, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn, đảm bảo lợi ích nhà nước - cổ đông - người lao động và cộng đồng xã hội.

### 2. Tổ chức và nhân sự

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên:

- Ông Vương Toàn – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Đức Phúc – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
- Ông Trần Huy Loãn - Ủy viên;
- Ông Phạm Việt Dũng - Ủy viên đến ngày 18/04/2016;
- Bà Lê Thị Von Ga - Ủy viên kể từ ngày 18/04/2016, được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 bầu thay thế ông Phạm Việt Dũng.
- Ông Nguyễn Đăng Toàn - Ủy viên.

#### 2.1. Danh sách Ban điều hành.

a) Tóm tắt lý lịch

Ban Điều hành gồm 04 thành viên:



- Ông Nguyễn Đức Phúc: Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/02/1957
Nơi sinh	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	141318676 cấp ngày 04/01/2010 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	9/1979 đến 8/1980: Cán bộ Học viên Hậu cần 9/1980 đến 11/1984: Cán bộ trưởng Sỹ quan Hậu cần 12/1984 đến 5/1991: Chuyên viên Sở Công nghiệp Hải Hưng. 6/1991 đến 6/2000: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Bia - Nước giải khát Hải Dương. 7/2000 đến 5/2004: Chuyên viên chính Văn phòng HĐND, UBND tỉnh Hải Dương 6/2004 đến 4/2007: Phó Văn phòng HĐND và Đoàn Đại biểu QH tỉnh Hải Dương. 5/2007 đến 31/12/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương. 01/01/2010 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	2.000 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho Tổng công ty CP Bia- Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

56-C  
Y  
N  
DƯỠI  
T.H

- Ông Trần Huy Loãn: Phó Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/02/1973
Nơi sinh	Gia Lộc, Hải Dương
CMND	142265765 ngày 14/10/2003 tại Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có.

- Bà Nguyễn Thị Loan: Phó Giám đốc.

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	23/4/1962
Nơi sinh	Hải Dương
Số CMND	100943289 cấp ngày 10/5/2004 tại CA Quảng Ninh



Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hồng Lạc – Thanh Hà - Hải Dương
Địa chỉ thường trú	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Hóa thực phẩm
Quá trình công tác	1990-1993: Xí nghiệp xây lắp mỏ Hòn Gai – Quảng Ninh; 1993-2005: Công ty CP NGK Bia Hạ Long; 2005-11/2013: Phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương. 11/2013 đến nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	4.300 cổ phần, chiếm 0,11% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

d) Bà Đặng Thị Minh Duyệt: Kế toán trưởng

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/11/1968
Nơi sinh	Gia Khánh, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	141946609 cấp ngày 15/8/2006 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Quê quán	Gia Khánh, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	24 Vũ Trọng Phụng - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	24 Vũ Trọng Phụng - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác	1987 - 1990: Công nhân Xí nghiệp may 2 Hải Hưng; 1991 - T5/1996: Công nhân Xí nghiệp may 1 Hải Hưng; T6/1996 - T11/2013: Nhân viên phòng Tài chính Kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; T12/2013 - T9/2015: Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; T10/2015 đến nay: Kế toán trưởng, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	95.815 cổ phần, chiếm 2,4% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bà Đặng Thị Nguyệt (chị ruột): 153.600 cổ phần, chiếm 3,84% tổng số cổ phần của Công ty; - Ông Đặng Đình Thụ (anh ruột): 112.600 cổ phần, chiếm 2,82% tổng số cổ phần Công ty.

**2.2. Thay đổi trong Ban điều hành:** không có

**2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên**

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến ngày 31/12/2016: 218 người.

- Công ty đảm bảo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước. Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2016 đạt trên 9 triệu đồng/người/tháng.



### 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.

#### a) Các khoản đầu tư lớn.

Các hạng mục đầu tư chiều sâu hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng tốt các yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh như:

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị Nghiền – Nấu nhằm thay mới một số thiết bị công tác của hệ thống, nâng cao tính năng vận hành và kiểm soát tốt công nghệ. Tổng mức đầu tư: 12 tỷ đồng.

- Cải tạo, sửa chữa một số bể của hệ thống Xử lý nước thải đã bị xuống cấp nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn, lâu dài, bao gồm bể điều hòa, bể kỵ khí 1, 2. Tổng mức đầu tư: 3,3 tỷ đồng.

- Xây dựng Nhà ăn ca – Giới thiệu sản phẩm nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất hạn hẹp của Công ty, cải thiện điều kiện sinh hoạt bữa ăn giữa ca cho người lao động và quảng bá, giới thiệu các sản phẩm của Công ty. Tổng mức đầu tư: 4,8 tỷ đồng.

Ngoài ra Công ty đầu tư bổ sung thêm máy nén khí, máy phát điện 500 KVA phục vụ sản xuất cũng đem lại hiệu quả thiết thực.

#### b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

### 4. Tình hình tài chính.

#### a) Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 2 năm gần đây như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	173.420.159.301	174.026.376.862	+0,35
Doanh thu thuần	197.359.252.714	188.330.876.786	-4,60
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28.231.634.456	21.567.641.983	-23,60
Lợi nhuận khác	-710.908.586	-88.203.529	+87,60
Lợi nhuận trước thuế	27.520.725.870	21.479.438.454	-21,95
Lợi nhuận sau thuế	21.330.809.291	17.110.753.812	-19,78
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	25%	100



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	73,74	67,70
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	26,26	32,3
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	12,41	10,75
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	87,59	89,25
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	5,9	6,3
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	4,8	5,0
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	12,2	9,8
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,8	9,1
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	14,0	11,0

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1) Cổ phần.

Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu

+ Cổ phiếu ưu đãi : Không có

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:



+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không có

## 5.2) Cơ cấu cổ đông

### a) Cổ đông trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	520.015	13,00%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	644.285	16,11%
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.364.300</b>	<b>84,11%</b>

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Stt	Tên	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%	

### b) Cổ đông sáng lập

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập:

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	114.590	2,86%
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>2.319.790</b>	<b>57,86%</b>

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

TT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ	Nghề nghiệp/ Ngành nghề hoạt động	Số lượng	Tỷ lệ năm giữ
1	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội		Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%
2	Nguyễn Văn Tuyên	1945	Số 51 Nguyễn Công Hoan, P.Quang Trung, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	22.800	0,57%
3	Nguyễn Văn Hách	1948	Số 29, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.440	0,51%
4	Nguyễn Tiến Gồm	1951	Số 87, phố Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	0	0%
5	Vũ Hồng Tứ	1950	Số 10, phố Trương Mỹ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	0	0%
6	Vũ Viết Lượng	1950	Số 86, phố Hai Bà Trung, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	24.600	0,62%
7	Đông Khắc Diệp	1949	39/53 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	26.250	0,66%
8	Tăng Thị Thanh	1957	Số 10, ngõ 103 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương, Hải Dương	Nghỉ hưu	20.500	0,51%



9	Trần Huy Loãn	1973	Khu 5, Đồng Niên, Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	0	0%
	Tổng cộng				2.314.590	57,86%

**c) Cổ đông nước ngoài**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	571.500	14,29%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	64.200	1,60%
	Tổng cộng:	635.700	15,89%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài: không có.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5. Các chứng khoán khác: không có

## PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với năm trước
1. Doanh thu	Tỷ đồng	190	190	100,0	96,0
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	36.850	36.783	99,8	97,6
- Bia Hải Dương	-	23.850	24.277	101,8	98,4
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	12.506	96,2	96,1
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	147	143,5	97,6	107,7
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18	17	94,4	79,8

### 2. Tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	73,74	67,70
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	26,26	32,30
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	12,41	10,75
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	87,59	89,25
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	5,9	6,3
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	4,8	5,0
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	12,2	9,8



- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,8	9,1
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	14,0	11,0

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

+ Khả năng thanh toán: Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành đều ở phạm vi an toàn cao, nên không có nguy cơ rủi ro về khả năng thanh toán.

+ Chỉ số tỷ suất sinh lời: Trong năm 2016, Lợi nhuận sau thuế giảm nên các chỉ tiêu ROA, ROE giảm. Tổng tài sản có tăng nhưng không có biến động đáng kể. Trong năm hoàn thành 2 hạng mục đầu tư nâng cấp hệ thống dây chuyền thiết bị, máy móc. Do đó tỷ trọng tài sản ngắn hạn giảm trong tổng tài sản, tài sản dài hạn tăng. Cơ cấu nguồn vốn, vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng nhờ số lợi nhuận để lại của năm 2015.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 174.026.376.862 đồng.

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 25%.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.

#### a) Công tác kế hoạch vật tư

Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để lập và điều chỉnh kế hoạch sản xuất linh hoạt, phù hợp với nhu cầu của thị trường; Bám sát kế hoạch của Tổng Công ty giao trong sản xuất gia công bia chai Hà Nội, phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Hà Nội trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giao nhận và sản xuất bia chai Hà Nội.

Cung ứng và dự trữ nguyên liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng nguyên liệu đầu vào giúp ổn định chất lượng sản phẩm. Quản lý, bố trí sắp xếp kho tàng, mặt bằng kho bãi cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và luân chuyển hàng hóa.

Công tác thống kê, báo cáo quyết toán vật tư chính xác, tuân thủ quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý.

Công tác vận chuyển sản phẩm giao cho các đại lý trong và ngoài tỉnh luôn kịp thời, an toàn giúp các đại lý chủ động nguồn hàng, thời gian phục vụ cho thị trường.

## b) Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng, khoa học công nghệ

Ban hành mới Quy trình vận hành máy nén khí, máy phát điện, quy trình vận hành thiết bị hệ Nghiền – Nấu sau cải tạo; quy định về bảo dưỡng các cụm thiết bị sản xuất; Tích hợp 2 hệ thống ISO 9001:2008 và HACCP thành ISO 22000:2005, Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2004 và chương trình 5S tiếp tục duy trì, cải tiến. Từ quý IV/2016 triển khai xây dựng Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

Tuân thủ nghiêm túc các quy định trong kiểm soát chất lượng sản phẩm bia chai Hà Nội, các chỉ tiêu chất lượng và kết quả cảm quan thường xuyên được xếp thứ hạng cao.

Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật với 22 sáng kiến, giải pháp kinh tế kỹ thuật được công nhận và khen thưởng đã giải quyết kịp thời những yêu cầu của sản xuất, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực.

Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới: Trú trọng đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới, bao gồm nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm truyền thống và nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm.

Trong tháng 5/2016 đã đưa sản phẩm bia chai Pengo 330 ml có chất lượng cao đưa thị trường. Tổng sản lượng tiêu thụ trong năm đạt 77.985 lít. Nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm bia chất lượng cao (bia nâu, bia đỏ).

## c) Công tác sản xuất

Việc điều hành sản xuất đảm bảo sát với tiêu thụ, lượng hàng tồn kho luôn được giữ ở mức hợp lý, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng về số lượng, chất lượng và quy cách sản phẩm.

Các đơn vị sản xuất nhìn chung luôn chấp hành tốt quy trình công nghệ. Đảm bảo điện, nước công nghệ, nhiệt lạnh, khí nén, CO<sub>2</sub>, cơ khí sửa chữa... đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất. Đầu tư, cải tiến, chế tạo được một số thiết bị theo yêu cầu. Hệ thống máy móc thiết bị được duy tu bảo dưỡng có kế hoạch, vận hành an toàn, không xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ.

Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật được ban hành lại phù hợp với thực tế sản xuất, tiêu hao năng lượng thực hiện thấp hơn cùng kỳ, tỷ lệ thu hồi sản phẩm trên toàn dây chuyền duy trì ở mức khá trong toàn Tổng công ty.



Các định mức nguyên vật liệu chính tiêu hao năm 2016:

Danh mục	ĐVT	TH 2015	TH 2016	so với năm 2015
Than	Kg/1000 lít bia	35,7	34,2	giảm 4,2%
Điện	KWh/1000 lít	98,3	96,9	giảm 1,4%
Nước	m <sup>3</sup> /1000 lít bia	4,03	3,97	giảm 1,5%

d) Công tác tổ chức – lao động – hành chính

Tiếp tục quy hoạch và kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo; Sắp xếp, bố trí lao động hợp lý để đảm bảo lao động sản xuất trong thời gian cao điểm; Công tác chế độ, chính sách được giải quyết kịp thời, đúng theo quy định của pháp luật; Tổ chức 17 khóa đào tạo nâng cao trình độ cho 250 lượt người lao động với kinh phí trên 610 triệu đồng; Xây dựng và ban hành hệ thống thang bảng lương mới, quy chế nâng lương.

Công tác phục vụ cũng như chất lượng bữa ăn ca cho người lao động, nhất là sau khi có nhà ăn mới đã được quan tâm cải thiện và tuyệt đối đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Đã phục vụ tổng số 33.600 suất ăn ca cho người lao động.

Công tác an ninh, bảo vệ được duy trì tốt đảm bảo an toàn tài sản, hàng hoá và an ninh trật tự. Điều kiện và môi trường làm việc cho người lao động ngày càng được cải thiện; Đảm bảo tuyệt đối về An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, ngập úng, môi trường luôn xanh - sạch - đẹp.

Công tác phòng chống lụt bão, ngập úng được đặc biệt trú trọng, chủ động phòng ngừa và thực hiện có hiệu quả, không để xảy ra ngập úng mùa mưa bão, đảm bảo vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp.

đ) Công tác tài chính

Bộ máy kế toán, tài vụ tổ chức gọn nhẹ, đáp ứng yêu cầu hạch toán kế toán và quản lý tài chính doanh nghiệp. Báo cáo quyết toán tài chính luôn kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản trị và công bố thông tin theo quy định đối với công ty niêm yết, được UBCKNN đánh giá cao về tính minh bạch, chất lượng và thời hạn báo cáo.

Thường xuyên cơ cấu lại nguồn vốn để huy động tối đa lượng tiền gửi có kỳ hạn, gia tăng thu nhập đầu tư tài chính đồng thời đảm bảo vốn lưu động cho hoạt động SXKD cũng như đầu tư XD CB của Công ty.



Công tác quản lý chi phí trong năm thực hiện tương đối tốt, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật thường xuyên được rà soát, theo dõi. Đảm bảo kịp thời tiền lương, thưởng cho CBCNV và người lao động.

Chủ động phối hợp làm việc với các đoàn Thanh tra tỉnh và Kiểm toán Nhà nước thực hiện thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong SXKD, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước, chế độ quyền lợi người lao động và Báo cáo tài chính các năm từ 2012 đến 2015.

e) Công tác tiêu thụ và thị trường.

Năm 2016 thị trường có sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ có thương hiệu và chất lượng cao. Để củng cố, giữ vững và phát triển thị trường, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp như: ổn định giá bán, tập trung đầu tư công tác chăm sóc khách hàng đến tận người bán lẻ, trang bị đầy đủ các phương tiện quảng cáo, hỗ trợ vận chuyển và thực hiện chính sách chiết khấu linh hoạt cho khách hàng. Xây dựng dữ liệu thông tin mạng lưới bán hàng, bám sát các thị trường mục tiêu, khách hàng tiềm năng để củng cố và phát triển thị trường cho các năm tiếp theo. Việc ứng dụng phần mềm DMS.ONE trong công tác quản lý hoạt động của nhân viên thị trường đã đem lại hiệu quả tích cực trong công tác nắm bắt, phản ánh về tình hình thị trường.

Xây dựng và duy trì thực hiện các quy chế:

- Quy chế phối hợp giữa Thị trường - Kế hoạch - Sản xuất nhằm sẵn sàng cung cấp đầy đủ, kịp thời hàng hóa theo yêu cầu của khách hàng;

- Quy chế phối hợp giữa Kỹ thuật - Thị trường - Sản xuất về việc kiểm tra giám sát quy cách, chất lượng sản phẩm trên thị trường, xử lý tích cực những tồn tại, tư vấn cho khách hàng cách bảo quản sản phẩm.

Nghiên cứu các phân khúc tiêu thụ bia chất lượng cao để xem xét phương án phát triển sản phẩm mới.

Tích cực, chủ động phối hợp cùng Tổng Công ty quảng bá thương hiệu HABECO tại địa phương

Kết quả: Sản lượng tiêu thụ nội tỉnh là 20,9 triệu lít (chiếm tỷ lệ 86%) và tiêu thụ ngoài tỉnh là 3,3 triệu lít (tỷ lệ 14%). Giữ vững 100% kênh phân phối cấp I ở nội tỉnh, thanh lý 01 đại lý ngoài tỉnh và ký mới 01 đại lý; Thực hiện 03 chương trình khuyến mại đối với bia chai và 01 chương trình giảm giá tri ân khách hàng nhân dịp kỷ niệm 25 năm ngày sản xuất bia.





#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

##### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2017	KH 2017 so với TH 2016
1. Doanh thu	Tỷ đồng	187	98,4
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	36.000	97,8
- Bia Hải Dương các loại	-	23.000	94,7
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	104,0
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	150	104,5
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15	88,2
5. Mức cổ tức	%	20	80,0

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức sản xuất kinh doanh như sau:

Lập kế hoạch đầu tư tổng thể đối với hệ thống thiết bị, máy móc, nhà xưởng; Tiếp tục nghiên cứu các phương án đầu tư chiều sâu nhằm hiện đại hóa dây chuyền thiết bị. Linh hoạt trong công tác điều hành sản xuất, gắn kết giữa sản xuất và nhu cầu thị trường với từng loại sản phẩm.

- Tập trung thực hiện chiến lược đa dạng hoá sản phẩm, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có chất lượng cao.

- Kiểm soát rất chặt chẽ quy trình công nghệ, đảm bảo cung cấp ra thị trường các sản phẩm có chất lượng ổn định; Tiếp tục làm tốt công tác tiết kiệm trong sản xuất như: điện, nước, than, vật tư hoá chất, nguyên liệu...

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế liên quan đến lao động, lương, thưởng và các chế độ, chính sách đối với người lao động; Tập trung đào tạo nâng cao năng lực quản lý, làm việc hiệu quả, nâng cao kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn cho người lao động.

- Tích cực đưa các sản phẩm mới ra thị trường; Chủ động nắm bắt thông tin, đánh giá diễn biến thị trường để đề ra các chính sách thị trường phù hợp nhằm duy trì và phát triển thị trường hiệu quả; Tiếp tục củng cố hệ thống kênh phân phối, mạng lưới bán hàng cho các loại sản phẩm thương hiệu bia Hải Dương; Đưa Cửa hàng Giới thiệu sản phẩm vào hoạt động.

- Trong hợp tác sản xuất với Tổng Công ty: Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình công nghệ đảm bảo cao nhất các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của Tổng Công ty; Tiếp tục phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco tổ chức giao nhận sản phẩm và bán hàng tại Công ty



## PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty.

Năm 2016, mặc dù nền kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các ngành sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên dự kiến cả năm vẫn thấp hơn mức tăng trưởng cùng kỳ. Các cộng đồng kinh tế và việc tiếp tục cắt giảm thuế quan theo cam kết tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)... đã tạo điều kiện cho sự thâm nhập ngày càng sâu rộng của các hãng bia lớn trên thế giới gây ra sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên thị trường bia Việt Nam. Những chính sách đã có hiệu lực từ 01/01/2016 tác động trực tiếp đến doanh nghiệp như tăng tiền lương tối thiểu vùng, BHXH; thuế TTĐB tăng từ 50% lên 55%, đặc biệt là những chính sách hạn chế tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến việc làm và thu nhập của người lao động cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.

Tuy nhiên, nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng với năng lực, kinh nghiệm và sự phấn đấu của các đơn vị trong Công ty đã tổ chức tốt công tác sản xuất, đẩy mạnh công tác bán hàng, đa dạng sản phẩm. Kết quả SXKD năm 2016 đạt thấp, sản lượng bia các loại thấp hơn so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán hàng và lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ. Tuy nhiên, Công ty vẫn bảo toàn được nguồn vốn, đảm bảo lợi ích nhà nước - cổ đông - người lao động và cộng đồng xã hội.

#### Tình hình thực hiện năm 2016 so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ % TH/KH
1. Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	190	190	100
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	36.850	36.783	99,8
- Bia Hải Dương	-	23.850	24.277	101,8
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	12.506	96,2
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18	17	94,4
4. Nộp ngân sách	-	147	143,5	97,6

- Những thay đổi chủ yếu trong năm 2016: Không có



## 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc. Ngoài trao đổi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo thường xuyên, trong mỗi cuộc họp Hội đồng quản trị hàng quý đều có đánh giá tình hình công tác và kết quả SXKD quý trước, đề ra nhiệm vụ công tác và kế hoạch quý tiếp theo, kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ban Giám đốc công ty đã phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cụ thể đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Ban Giám đốc đã nỗ lực làm việc, đảm bảo theo đúng Nghị quyết, định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 mà Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra; đảm bảo việc làm, thu nhập đời sống của người lao động cũng như quyền lợi cho cổ đông.

- Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh: Tập trung ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng tầm uy tín về chất lượng các sản phẩm do Công ty sản xuất. Công tác phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm được chú trọng không chỉ trong nội tỉnh mà còn mở rộng địa bàn trọng yếu tại các tỉnh lân cận, duy trì ổn định giá bán sản phẩm, tập trung làm tốt công tác chăm sóc khách hàng. Sản lượng Bia Hải Dương có sự tăng trưởng nhẹ (427.000 lít, tương ứng 1,8%). Tháng 5/2016, Công ty đã đưa thành công sản phẩm Bia chai Pengo 330ml ra thị trường, tổng sản lượng đạt 78.000 lít.

- Về hoạt động đầu tư: Hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng đầu tư đã triển khai từ năm 2015, kết quả đáp ứng tốt các yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

+ Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị Nghiền – Nấu: đầu tư chiều sâu, thay mới một số hệ thống, thiết bị nhằm ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát tốt công nghệ và hiệu quả sản xuất. Tổng mức đầu tư: 12 tỷ đồng.

+ Cải tạo, sửa chữa hệ thống Xử lý nước thải đã bị xuống cấp, đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn, ổn định lâu dài. Tổng mức đầu tư: 3,3 tỷ đồng.

+ Cải tạo, xây dựng Nhà ăn ca – Giới thiệu sản phẩm: đã khai thác có hiệu quả quỹ đất hạn hẹp của Công ty, cải thiện điều kiện sinh hoạt bữa ăn giữa ca cho người lao động và quảng bá, giới thiệu các sản phẩm. Tổng mức đầu tư: 4,8 tỷ đồng.



Ngoài ra Công ty đầu tư bổ sung thêm máy nén khí, máy phát điện 500 KVA phục vụ sản xuất cũng đem lại hiệu quả thiết thực.

- Về công tác công bố thông tin: Hội đồng quản trị cùng Ban Giám đốc luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật hiện hành về công bố thông tin đối với doanh nghiệp niêm yết. Chế độ công bố thông tin định kỳ hoặc các thông tin bất thường đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Về các mặt công tác khác:

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, cải thiện điều kiện làm việc của người lao động. Các quy định của pháp luật về lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện quy chế dân chủ tại doanh nghiệp luôn được công ty chấp hành đầy đủ, nghiêm túc.

Đã hoàn thành việc tích hợp 2 hệ thống ISO 9001:2008 và HACCP thành ISO 22000:2005, Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2004 và chương trình 5S tiếp tục duy trì, cải tiến. Từ quý IV/2016 triển khai xây dựng Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

Quy chế dân chủ tại Doanh nghiệp được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Hội nghị người lao động được tổ chức từ cấp phân xưởng, bộ phận đến Công ty đã phát huy đầy đủ tính dân chủ của người lao động. Các ý kiến tham gia của người lao động tại Hội nghị được lãnh đạo Công ty ghi nhận và giải quyết kịp thời. Đã ký sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể và Nội quy lao động, ban hành hệ thống thang bảng lương, Quy chế nâng lương, Quy chế lương phù hợp với tình hình thực tế.

Năm 2016 tuy có khó khăn, nguồn quỹ phúc lợi ngày càng hạn hẹp nhưng các chế độ bồi dưỡng, tham quan du lịch, thưởng nhân dịp các ngày lễ, Tết được Công ty bảo đảm tương đương năm trước. Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công tổ chức tặng thưởng cho 148 cháu con CBCNV có thành tích trong học tập; tặng quà 242 cháu thiếu niên nhi đồng các ngày Tết trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi... Tham gia công tác bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện với số tiền trên 200 triệu đồng. Phong trào VHVN, TDTT tiếp tục được quan tâm. Đội tuyển của Công ty đã đạt giải nhất toàn đoàn tại Hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi lần thứ III năm 2016 do Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội tổ chức.

Kết quả: Công ty đã vinh dự được nhận các danh hiệu như sau:

- Chứng nhận Top 10 doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam cùng hệ thống ngành kinh tế năm 2016 .



- Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh và được Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh tặng Giấy khen.

- Công ty được Bộ Công thương tặng Bằng khen.

- Công đoàn được Công đoàn Bộ Công thương Việt Nam tặng Cờ Thi đua.

- Đoàn thanh niên được tỉnh Đoàn tặng Bằng khen.

- Nhiều tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen, giấy khen của Bộ Công thương và Tổng công ty.

### **3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

Năm 2017 dự báo là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn và thách thức bởi một loạt các yếu tố: Tình hình thế giới năm 2017 dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp và nhiều rủi ro; Thời tiết, giá cả các nguyên nhiên liệu đầu vào biến đổi khó lường, lộ trình tăng thuế TTĐB của sản phẩm bia và rượu (từ 20° trở lên) từ 50% lên 65% trong giai đoạn 2016 - 2018; Sự cạnh tranh giữa các nhãn hiệu bia trên thị trường lớn, sản lượng bia chai Hà Nội Tổng Công ty giao ngày càng thấp... Những yếu tố trên ảnh hưởng rất lớn đến việc làm và thu nhập của người lao động cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.

Sau khi được Hội đồng quản trị nhất trí thông qua, Ban điều hành báo cáo dự kiến phương hướng hoạt động, kế hoạch SXKD năm 2017 và những giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

1. Từng thành viên Hội đồng quản trị chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể cho những công việc được phân công; tích cực trong công tác tham gia xây dựng các nghị quyết nhằm mục tiêu cao nhất là đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao sản lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hơn nữa năng lực hệ thống quản trị, kiện toàn công tác cán bộ quản lý.

3. Tăng cường công tác giám sát và phối hợp với Ban điều hành nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản trị nhân lực, tăng năng suất lao động. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát sử dụng nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất theo định mức kinh tế kỹ thuật.

4. Tập trung cho công tác thị trường và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông thông qua.

5. Tiếp tục đầu tư chiều sâu phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm.

6. Bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích của các cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.



**PHẦN V**  
**QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên không tham gia điều hành, bao gồm:

1. Ông Vương Toàn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (Không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	27/06/1959
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	01044215
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	20 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	134B Thủ Lệ, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, cử nhân Luật
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Phó tổng Giám đốc, Tổng Công ty CP Bia-Rượu - Nước giải khát Hà Nội
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có



2. Ông Nguyễn Đức Phúc - Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc

3. Ông Trần Huy Loãn - Thành viên, kiêm Phó Giám đốc.

4. Ông Phạm Việt Dũng - Thành viên (không tham gia điều hành), tính đến ngày 18/4/2016.

Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/6/1965
Nơi sinh	Nam Định
CMND	011733830 ngày 30/3/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	P 303 – 27 BIII Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	31/199 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hoá thực phẩm
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Chủ tịch Công đoàn, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

5. Bà Lê Thị Von Ga – Thành viên (không tham gia điều hành), tính từ ngày 18/4/2016, được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 bầu thay thế ông Phạm Việt Dũng

766  
C  
Y  
L  
Đ  
T.P

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	28/01/1963
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	011529899 ngày 26/05/2009 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 5 ngõ 97 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Số 5 ngõ 97 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp, Cử nhân Luật
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Trưởng phòng Tổ chức Lao động, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

Ông Nguyễn Đăng Toàn - Thành viên (không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/11/1978
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	013110354
Quốc tịch	Việt Nam





Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Dương
Địa chỉ thường trú	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán kiểm toán
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Giám đốc Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	23.200 cổ phần, chiếm 0,58% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không có
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bố: Nguyễn Văn Tuyên: 22.800 cổ phần, chiếm 0,57% tổng số cổ phần của Công ty; - Mẹ: Đặng Thị Nguyệt: 153.600 cổ phần, chiếm 2,37% tổng số cổ phần của Công ty; - Anh: Nguyễn Đặng Tuấn: 20 cổ phần, chiếm 0,0005% tổng số cổ phần của Công ty.

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vương Toàn	Chủ tịch	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Phúc	Phó Chủ tịch	4/4	100%	
3	Ông Phạm Việt Dũng	Ủy viên	2/4	50%	Thôi nhiệm từ 18/4/2016
4	Bà Lê Thị Von Ga	Ủy viên	2/4	50%	Bắt đầu từ 18/4/2016
5	Ông Trần Huy Loãn	Ủy viên	4/4	100%	
6	Ông Nguyễn Đặng Toàn	Ủy viên	2/4	50%	Có lý do (đi công tác)

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 04 lần, đã đưa ra các nghị quyết và các quyết định về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm và những vấn đề quan trọng khác trong công tác quản lý Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không trực tiếp điều hành đều là những người am hiểu về ngành sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên khác của Hội đồng quản trị đều trong Ban giám đốc điều hành.

Các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng đều được tuân thủ, chấp hành đầy đủ.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc: thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Công tác điều hành của Giám đốc luôn đảm bảo theo đúng định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Các thành viên HĐQT không điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động SXKD của Công ty; thiết lập quan hệ trao đổi thông tin thường xuyên với Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có.

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 100% thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty:

1. Ông Vương Toàn
2. Ông Nguyễn Đức Phúc
3. Ông Phạm Việt Dũng
4. Ông Trần Huy Loan
5. Ông Nguyễn Đăng Toàn
6. Bà Lê Thị Von Ga

## **2. Ban Kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu:

Ban kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên, bao gồm:





1. Bà Vũ Thị Luyện - Trưởng ban

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/10/1986
Nơi sinh	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
CMND	142334847 cấp ngày 15/10/2003 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Lôi Động, Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Tài chính Kế toán
Chức vụ	Kế toán viên
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

2. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/7/1960
Nơi sinh	Hồng Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
CMND	090581548 ngày 10/9/1986 tại Bắc Thái

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	17.000 cổ phần, chiếm 0,425% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

### 3. Ông Trần Văn Hà - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/02/1974
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	141654252, CA Hải Dương cấp ngày 19/10/1990
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương



Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kỹ thuật
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	910 cổ phần chiếm 0,023% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Đinh Thị Hà. Số CMND: 141796029; Sở hữu 40 cổ phần, chiếm 0,001% tổng số cổ phần của Công ty.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã họp 02 lần để đánh giá công tác quản lý Công ty và soát xét, xem xét Báo cáo kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

\* Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Việc giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong điều hành, thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định; tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2016, BKS không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông/nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định trong Điều lệ Công ty.

\* Sự phối hợp của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT nhằm nâng cao chất lượng và tính độc lập của BKS;

HĐQT cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho BKS; Ban Giám đốc đã tạo điều kiện để BKS thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao của HĐQT:

Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng

Phó Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015: 528 triệu đồng.

- Lương, thưởng của Ban giám đốc, Kế toán trưởng:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng năm 2016 (Triệu đồng)	Ghi chú
01	Nguyễn Đức Phúc	Giám đốc	500	
02	Trần Huy Loan	Phó Giám đốc	430	
03	Nguyễn Thị Loan	Phó Giám đốc	367	
04	Đặng Thị Minh Duyệt	Kế toán trưởng	324	
	Tổng cộng:		1.621	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên):

Bà Đặng Thị Minh Duyệt – Kế toán trưởng Công ty bán 9.400 cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng.





## PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: (được trình bày tại Báo cáo kiểm toán số 91/BCKT/TC ngày 13/03/2017 đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán).

- Các nhận xét đặc biệt: (Không có)

### - Kiểm toán nội bộ

Ban kiểm soát Công ty đồng ý với những nhận xét, đánh giá trong Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) tại Báo cáo kiểm toán số 91/BCKT/TC ngày 13/03/2017 về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trong năm 2016.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2016 lập ngày 13/03/2017 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016.
4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2016.

Chi tiết đăng tải tại website của Công ty: [www.hadubeco.com.vn](http://www.hadubeco.com.vn)

Hải Dương, ngày 01 tháng 4 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Vương Toàn